

## TẠM DỪNG ĐÀ GIẢM

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán Mỹ** hồi phục nhẹ trở lại và chấm dứt chuỗi 10 phiên giảm điểm liên tiếp.
- **VN-Index** tăng 2,83 điểm lên 1.257,50 điểm với thanh khoản đạt 13.520,8 tỷ đồng. Phiên nay thị trường mở cửa tăng nhẹ và giữ thành công sắc xanh đến cuối phiên. Tuy nhiên, dòng tiền duy trì ở ngưỡng trung bình và chỉ tập trung vào các nhóm riêng lẻ, với tiêu biểu là nhóm Công Nghiệp (+3,89%) và Viễn Thông (+3,10%)
- **Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 3,61 điểm lên 1,317,77 điểm với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 14 mã tăng điểm, 4 mã không đổi và 12 mã giảm điểm. Đây là phiên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chủ yếu điều tiết chỉ số chung với đóng góp tích cực tới từ VNM (+1,72%) và FPT (+0,95%). Ở chiều ngược lại, BVH (-2,29%) và HPG (-0,56%) là hai mã ảnh hưởng không tốt đến điểm số thị trường.
- **Nhóm Midcap – Smallcap** diễn biến trái chiều khi nhóm Midcap giảm 4,31 điểm, tương đương mức 0,23%. Trong khi đó, nhóm Smallcap lại tăng 12,78 điểm, tương đương mức 0,89% so với phiên qua.
- **HNX-Index** giảm 0,47 điểm xuống 227,07 điểm với thanh khoản đạt 833,4 tỷ.
- **UPCom** tăng 0,66 điểm lên 93,39 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 1.310,6 tỷ.

## NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** đường giá trong ngắn hạn tiếp tục duy trì xu hướng đi ngang và hướng xuống. Bên cạnh đó, dòng tiền cũng chưa quay lại đến các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn giúp dẫn dắt chỉ số chung đi lên.
- **Về kỹ thuật** chỉ số tạm thời kiểm tra lại mốc hỗ trợ MA20 và MA50 thành công. Tuy nhiên, các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD và RSI chưa có dấu hiệu đảo chiều trở lại.
- **Về hành động** NĐT tập trung quan sát biến động thị trường trong tuần sau và hạn chế giao dịch khi chưa có tín hiệu bùng nổ dòng tiền của VN-Index. Cần nhắc cơ cấu 1 phần danh mục để chuẩn bị thêm sức mua cho giai đoạn sau.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.342,24	15,37	0,04%
S&P 500	5.867,08	-5,08	-0,09%
DAX	19.969,86	-272,71	-1,35%
NASDAQ	19.372,77	-19,92	-0,10%
Hang Seng	19.752,51	-112,04	-0,56%

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.610,90	18,70	0,72%
Giá dầu Brent	72,48	-0,60	-0,82%
Giá dầu WTI	68,98	-0,40	-0,58%

## THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.450	5	0,02%
USD/JPY	157,40	2,59	1,67%
EUR/USD	1,0358	0,0006	0,06%

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

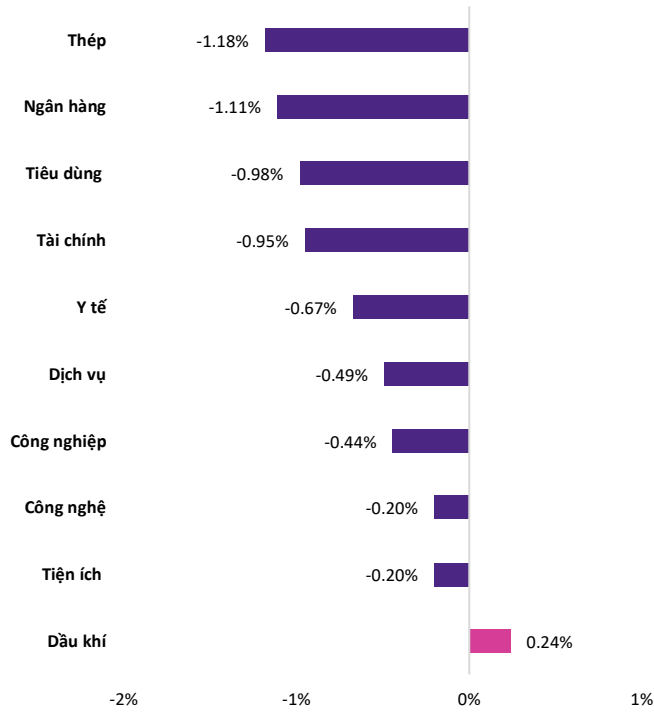
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.257,50	2,83	0,23%
KLGD [triệu CP]	549,77	-195,51	-26,23%
GTGD [tỷ VND]	13.520,8	-4.262,3	-23,97%
<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	227,07	-0,47	-0,21%
KLGD [triệu CP]	48,69	-13,38	-21,55%
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	93,39	0,66	0,71%
KLGD [triệu CP]	84,38	-9,48	-10,10%
GTGD [tỷ VND]	1.310,6	-391,3	-22,99%

## NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	517,46	0,38	0,07%
Bất động sản	296,92	0,80	0,27%
Thực phẩm	704,23	6,51	0,93%
Chứng khoán	577,90	-1,46	-0,25%

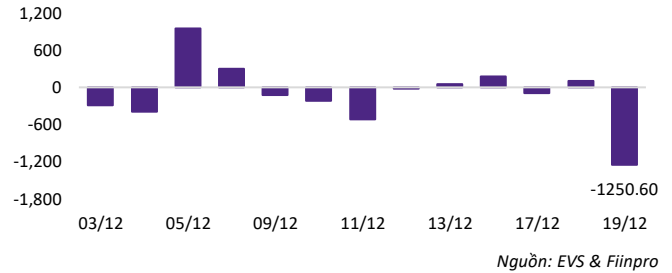
# Các nhóm ngành lớn đồng loạt điều chỉnh mạnh mẽ

## Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

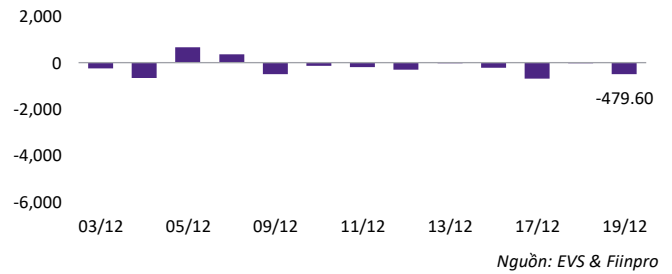
## Tự doanh bán ròng cao kỉ lục



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối tự doanh hôm nay bán ròng mạnh nhất trong 5 tháng qua và chủ yếu bán trong rổ VN30 với FPT, TCB, VPB.

## Nước ngoài duy trì đà bán ròng



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 9 liên tiếp và tập trung theo phương thức khớp lệnh, đạt 4,799,60 tỷ.

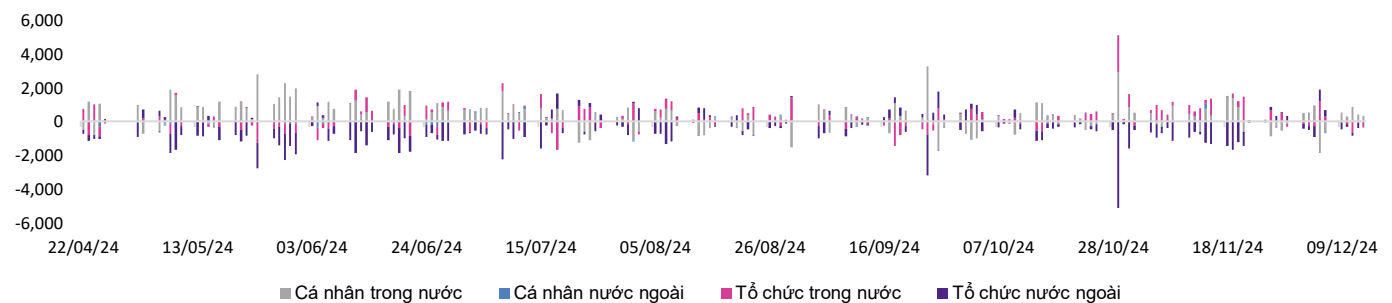
## Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	148.100	-0,40%	109,39
KDH	35.600	1,71%	48,01
DGC	116.000	-0,17%	26,21
HSG	18.950	0,00%	18,33
DBC	28.350	-1,05%	18,18

## Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
SSI	26.200	0,00%	-119,72
VPB	18.800	-1,05%	-89,26
VCB	92.400	-0,75%	-71,55
PDR	21.050	-2,55%	-62,41
VHM	40.200	-1,71%	-42,69

## Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

# VN-Index tích lũy trong biên độ 1.260 – 1.275 điểm

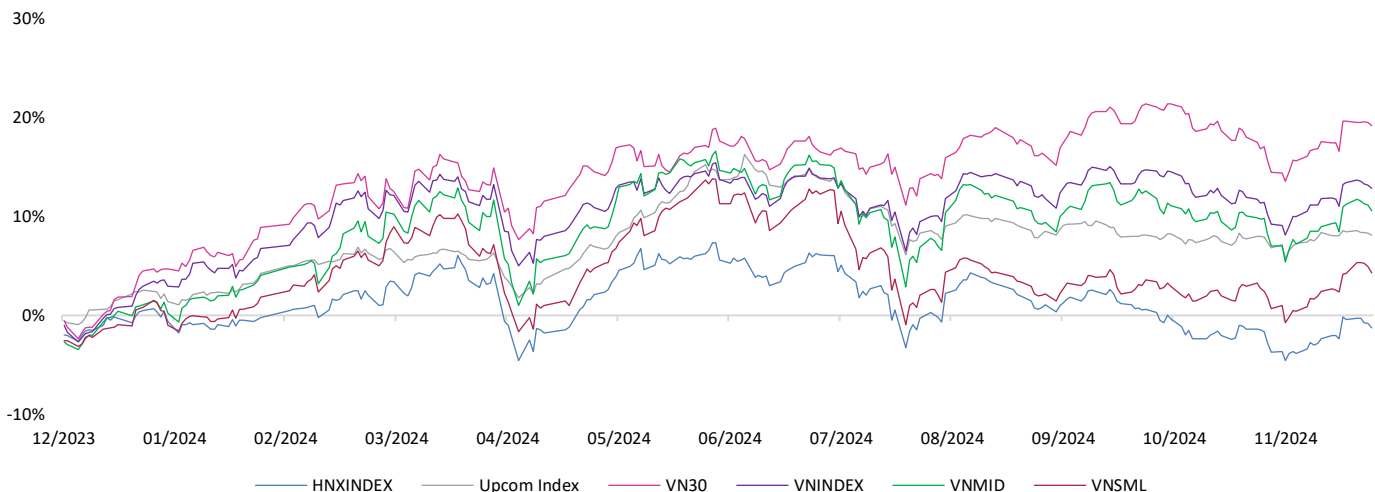
## Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, thị trường tiếp tục giữ vững xu hướng tích lũy hướng lên với đáy sau cao hơn đáy trước. Tuy nhiên, đường giá trong ngắn hạn liên tục gặp áp lực giảm điểm khi tiệm cận lại vùng kháng cự đỉnh cũ quanh 1.280 – 1.300 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI vẫn duy trì xu hướng tăng nhưng đang có dấu hiệu chậm dần lại. Tạm thời, NĐT tập trung quan sát biến động thị trường và ưu tiên nắm giữ danh mục có sẵn. Giữ tâm thế thận trọng và hạn chế giao dịch quá nhiều khi VN-Index chưa có dấu hiệu của dòng tiền mới tham gia trở lại.

## Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

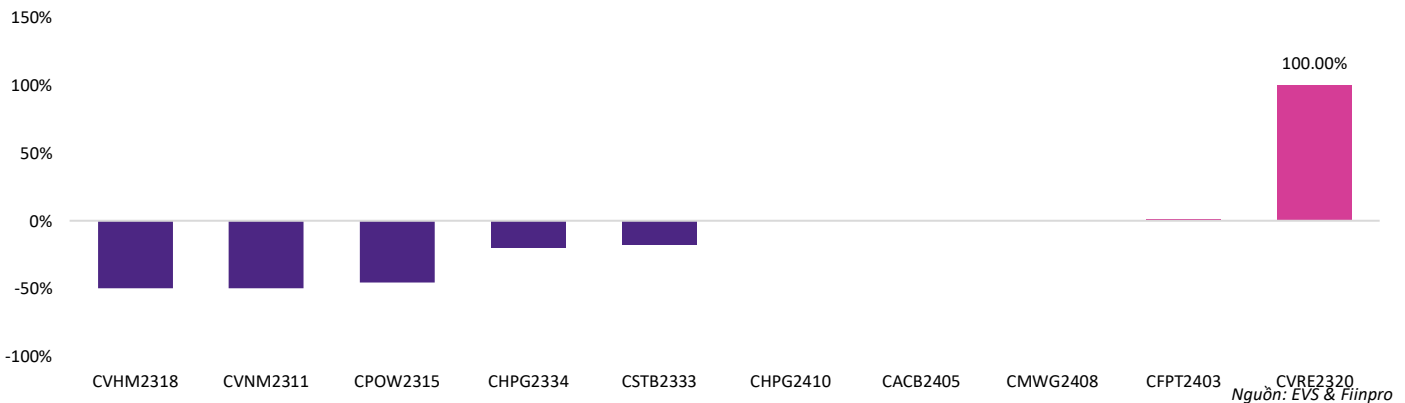
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2412	1.312,30	-18,70	-1,40%	171,590	19/12/2024
VN30F2501	1.318,00	-21,60	-1,61%	45,915	16/01/2025
VN30F2503	1.320,90	-21,10	-1,57%	0,174	20/03/2025
VN30F2506	1.324,00	-20,50	-1,52%	0,406	19/06/2025
GB05F2503	0,00	0,00	0,00%	0,000	14/03/2025

Thị trường Phái Sinh hôm nay giảm điểm mạnh với biên độ từ 18,70 đến 21,60 điểm. Thanh khoản tăng 21,15% so với phiên qua, đạt 171.590 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số VN30F1M đã thủng đi vùng tích lũy 1.330 – 1.345 điểm với thanh khoản tiếp tục duy trì ở ngưỡng trung bình. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng trong những phút cuối khiến đường giá đóng cửa gần thấp nhất phiên, đồng thời đánh mất mốc hỗ trợ quan trọng MA20 và MA50. Ngoài ra, các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như RSI đang hướng xuống mạnh mẽ còn MACD đã chuyển âm. Tạm thời, NĐT ưu tiên quan sát biến động thị trường trong phiên mai để đưa ra kết luận rõ ràng hơn về xu hướng thị trường trong giai đoạn tới đây.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 68 mã giảm và 2 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVRE2320 khi đạt mức tăng 100,00%.

## Tin tức &amp; Sự kiện

## Tin tức trong nước

**Ngân hàng Nhà nước tăng cường bán USD để ổn định thị trường.**

Trong bối cảnh tỷ giá USD/VND liên tục lập đỉnh, vào ngày 18/12, **ngân hàng Nhà nước đã phải bán can thiệp hơn 200 triệu USD cho các ngân hàng Thương mại từ dự trữ ngoại hối với mức giá 25.450 VND/USD** nhằm bình ổn tỷ giá. Tính trong nửa đầu năm 2024, ngân hàng Nhà nước đã bán tới 6,4 tỷ USD.

Ngoài ra, ngân hàng Nhà nước cũng phát hành thêm tín phiếu kỳ hạn 14 và 28 ngày với tổng giá trị 6.850 tỷ đồng, nhằm hút ròng thanh khoản và góp phần làm giảm áp lực trên thị trường.

## Tin tức nước ngoài

**FED chính thức hạ lãi suất 0,25% như dự kiến.**

Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) đã chính thức giảm lãi suất lần thứ 3 liên tiếp năm nay với mức **25 điểm cơ bản, tương đương 0,25% và đưa lãi suất tham chiếu của Mỹ về mức 4,25 - 4,5%**. Tuy nhiên, ngoài việc thực hiện mức cắt giảm trên, FED cũng đưa ra thông báo sẽ **chỉ nới lỏng thêm 2 đợt lãi suất nữa vào năm 2025** để đưa lãi suất chuẩn về phạm vi 3,75 - 4,0% vào cuối năm sau. Điều này gây ảnh hưởng tiêu cực đến toàn bộ thị trường tài chính thế giới và khiến lợi suất trái phiếu tăng vọt.

**Ngân hàng Trung Ương Nhật Bản (BOJ) hoãn tăng lãi suất.**

Sau cuộc họp về chính sách tiền tệ ngày 19/12, **BOJ đã quyết định duy trì lãi suất cơ bản ở mức 0,25%**, trong bối cảnh có nhiều bất định liên quan đến lãi suất của FED và các chính sách của chính quyền tổng thống Donald Trump trong năm 2025. Hành động trên đã khiến đồng yên giảm giá ngay lập tức và chạm mức thấp nhất trong 1 tháng qua đạt 155,28 yên đối 1 USD. Xét trong năm 2024, đồng yên đã rớt giá hơn 8% so với USD và hiện chưa có dấu hiệu dừng lại.

## Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
02/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
02/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
06/12/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/12/2024	FTSE CÔNG BỐ ĐÁO DANH MỤC	VN
11/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI) THÁNG 11	MỸ
12/12/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI) THÁNG 11	MỸ
13/12/2024	VANECK CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
19/12/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/12/2024	ĐÁO HẠN HỘTL THÁNG 12	VN
20/12/2024	QUỸ VANECK VÀ FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/12/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ IV VÀ NĂM 2024	VN

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	26/11/2024	28.550	6%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Không khớp	64.000	70.500	61.000	05/12/2024	88.200	38%
TTA	Điện lực	09/12/2024	Không khớp	11.600	12.600	10.500	18/12/2024	13.100	13%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.600	-3%
BAF*	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	26.400	13%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	27/11/2024	39.000	42.000	36.000	38.000	-3%
REE	Điện lực	01/12/2024	02/12/2024	67.000	72.000	62.000	67.300	0%
PVP	Vận tải	15/12/2024	16/12/2024	16.800	18.500	16.000	17.650	5%

(\*): Tiếp tục nắm giữ cổ phiếu BAF, chốt lời khi giá giảm dưới mốc 26.

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đình Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Nguyễn Tùng Dương**

Chuyên viên

[duongnt@eves.com.vn](mailto:duongnt@eves.com.vn)

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

